

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN 2020



1 THÔNG TIN CHUNG

1.1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên đăng ký tiếng Việt:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL

Tên đăng ký tiếng Anh:

VINACONTROL GROUP CORPORATION

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

Số 0100107772 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 1/6/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 29/5/2018

Vốn điều lệ:

104.999.550.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

239.616.528.065 đồng (tính đến 31/12/2020)

Trụ sở chính:

Số 54 Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Tel: 024.39439105; 024.39436011; 024.39433840

Fax: 024.39433844

Website: www.vinacontrol.com.vn

Mã cổ phiếu: VNC

1.2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

a. 60 năm xây dựng và phát triển

Ngày 24/10/1957: Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp ra Quyết định số 514/BTN-TCCB ngày 24/10/1957 thành lập Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK trực thuộc Bộ Thương nghiệp (kiêm Sở Giám định hàng hóa XNK). Đây cũng chính là ngày thành lập Công ty và Vinacontrol trở thành công ty giám định có lịch sử phát triển lâu đời nhất của Việt Nam.

Ngày 16/7/1974: Bộ trưởng Ngoại thương ra Quyết định số 513/BNgT-TCCB ngày 16/7/1974: tách Sở Giám định hàng hóa XNK ra khỏi Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK và đổi tên thành Công ty Giám định hàng hóa XNK Việt Nam.

Ngày 12/11/1988: Bộ trưởng Bộ Kinh tế đối ngoại ra Quyết định số 420/KTĐN-TCCB ngày 12/11/1988: Hợp nhất Công ty Giám định hàng hóa XNK và Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK thành Công ty Giám định hàng hóa XNK Việt Nam.

Năm 2004 và 2005: Bộ trưởng Bộ Thương mại ra Quyết định số 1758/2004/QĐ-BTM ngày 29/11/2004 và Quyết định số 1525/QĐ-BTM ngày 24/5/2005 chuyển Công ty Giám định hàng hóa XNK thành Công ty cổ phần Giám định Vinacontrol (Vinacontrol).

Ngày 23/5/2011: Công ty cổ phần Giám định Vinacontrol chính thức đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol.

b. Niêm yết

Ngày 21/12/2006: Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận niêm yết với:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mã cổ phiếu: VNC
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng
- Khối lượng đăng ký giao dịch: 5.250.000 cổ phiếu.

Ngày 1/10/2007: Công ty phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 78,75 tỷ đồng (theo Quyết định số 186/UBCK-GCN ngày 1/10/2007 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước), ngày 13/5/2008 số cổ phiếu phát hành thêm đã chính thức giao dịch trên sàn Hà Nội, đưa tổng số cổ phiếu giao dịch lên 7.875.000 cổ phiếu.

Tháng 7/2013: Công ty phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, nâng số vốn điều lệ lên 104.999.550.000 đồng.

Tổng số cổ phiếu giao dịch trên sàn tính đến 31/12/2020 là 10.499.506 cổ phiếu.

1.3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

a. Ngành nghề kinh doanh

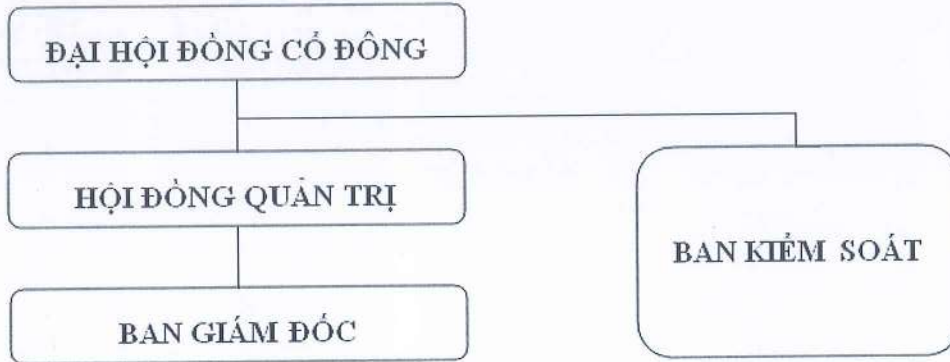
- Giám định thương mại: Giám định quy cách, phẩm chất, tình trạng, số-khối lượng, bao bì, ký mã hiệu đối với mọi loại hàng hóa; Giám sát hàng hóa trong quá trình sản xuất, giao nhận, bảo quản, vận chuyển, xếp dỡ, giám sát quá trình lắp ráp thiết bị dây chuyền công nghệ; Thẩm định, tư vấn, giám sát công trình xây dựng; Giám định các phương tiện vận tải, container, các dịch vụ giám định về hàng hải; Giám định an toàn con tàu trước khi xếp hàng, phá dỡ hoặc sửa chữa; Giám định tổn thất; Đại lý giám định tổn thất, phân bổ tổn thất cho các công ty bảo hiểm trong và ngoài nước;
- Giám định/chứng nhận/thử nghiệm theo yêu cầu để cung cấp chứng từ phục vụ công tác quản lý của Nhà nước thuộc các lĩnh vực như: xuất xứ hàng hóa; quản lý chất lượng; an toàn, vệ sinh hàng hóa; nghiệm thu, quyết toán công trình đầu tư; bảo vệ môi trường; các dịch vụ phục vụ thông quan;
- Dịch vụ lấy mẫu, phân tích và thử nghiệm mẫu;
- Chứng nhận sản phẩm;
- Các dịch vụ có liên quan: Xông hơi khử trùng, thẩm định giá, giám định không phá hủy, kiểm tra kết cấu hàn các công trình, kiểm tra thiết bị và thiết bị đo lường, kiểm tra và lập bảng dung tích các loại bồn chứa, sà lan, kiểm đếm, niêm phong cặp chì, dịch vụ kiểm tra chất lượng hệ thống quản lý theo yêu cầu của khách hàng;
- Tư vấn, đánh giá, chứng nhận áp dụng hệ thống quản lý theo các tiêu chuẩn quốc tế; Tư vấn về chất lượng hàng hóa; Tư vấn và thẩm định môi trường;
- Dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động;
- Đo lường và lập bảng dung tích các phương tiện thủy; Hiệu chuẩn và kiểm định các thiết bị đo lường; và
- Các hoạt động khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

b. Địa bàn kinh doanh

Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol có Trụ sở chính đặt tại số 54 Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; có các chi nhánh tại các thành phố lớn: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Đà Nẵng và Tp. Hồ Chí Minh; các chi nhánh cấp 2, trạm, văn phòng đại diện tại: Lào Cai, Thanh Hóa, Móng Cái, Cửa Ông, Vinh, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quy Nhơn, Vũng Tàu, Cần Thơ ...

1.4. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

a. Mô hình quản trị

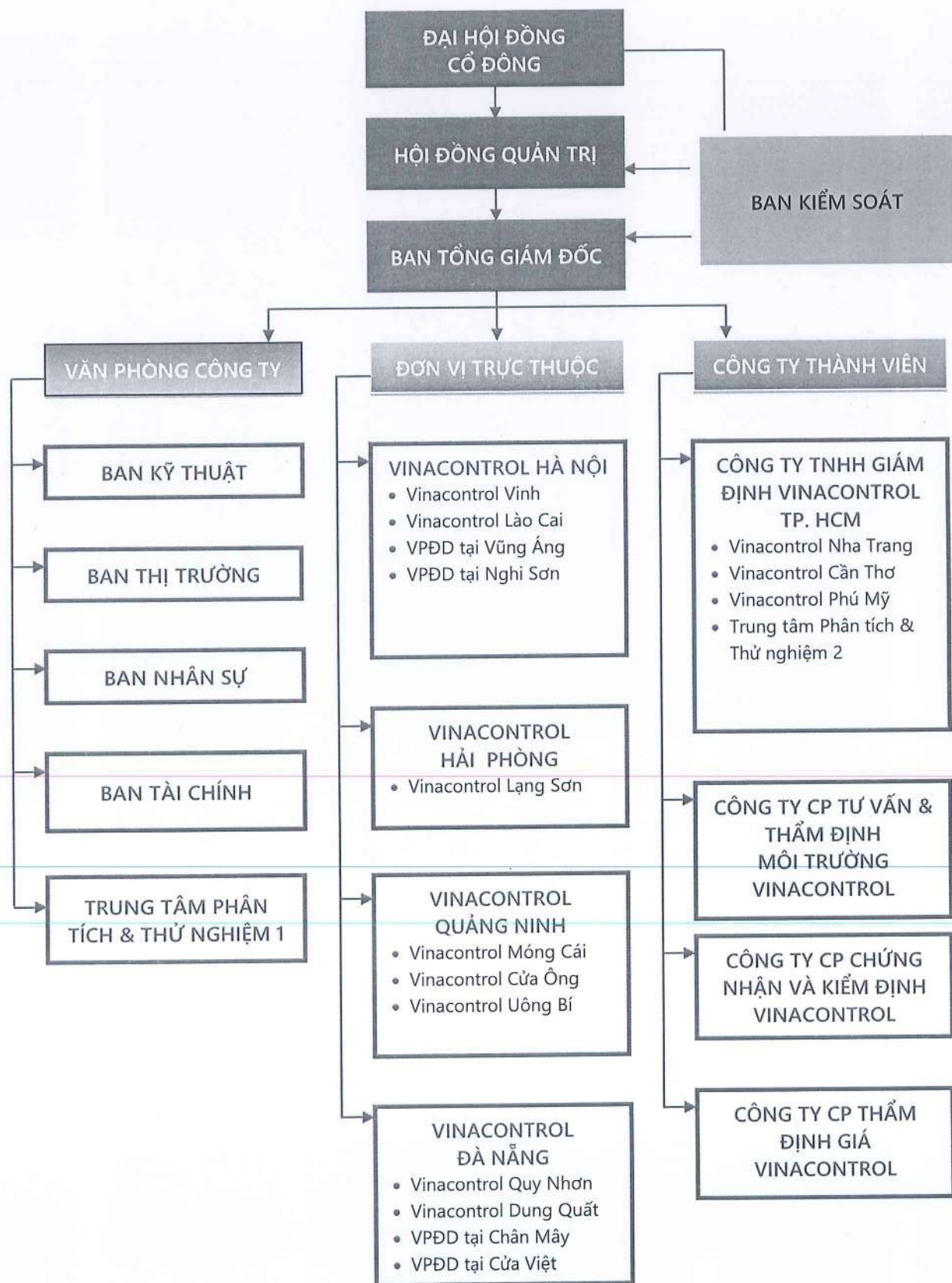


- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất Công ty.
- Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu cử, gồm 03 thành viên.
- Hội đồng quản trị công ty gồm 05 thành viên.
- Ban Tổng Giám đốc Công ty: 01 Tổng Giám đốc, 01 Phó Tổng Giám đốc.

b. Các công ty con, công ty liên kết

STT	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC KINH DOANH	TỶ LỆ VỐN GÓP
1.	Công ty TNHH Giám định Vinacontrol Tp. Hồ Chí Minh	80 Bà Huyện Thanh Quan, Q.3, Tp. Hồ Chí Minh	Giám định và phân tích các loại mặt hàng theo yêu cầu của khách hàng, các dịch vụ khác: hun trùng, thẩm định giá...	100%
2.	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol	54 Trần Nhân Tông, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Tư vấn và thẩm định môi trường	51%
3.	Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol	41 Nguyễn Thượng Hiền, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý chất lượng	51%
4.	Công ty CP Thẩm định giá Vinacontrol	54 Trần Nhân Tông, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Xác định giá trị các tài sản, giá trị doanh nghiệp, thẩm định giá, tư vấn các lĩnh vực liên quan đến giá...	35%

c. Cơ cấu bộ máy quản lý



1.5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

a. Các mục tiêu phát triển của Công ty

- + Tiếp tục khẳng định vai trò là một trong những tổ chức giám định, kiểm định, chứng nhận và thẩm định hàng đầu Việt Nam.
- + Đảm bảo tốc độ tăng trưởng của Công ty trên các chỉ tiêu: Doanh thu tăng trưởng 2-3%/năm, tỷ lệ cổ tức tối thiểu từ 12%/năm, tổng lượng khách hàng phục vụ trong năm tăng 5%.
- + Ưu tiên đầu tư các dịch vụ phục vụ quản lý Nhà nước, dịch vụ đánh giá sự phù hợp trên cơ sở giữ vững mảng dịch vụ cốt lõi (dịch vụ giám định truyền thống).
- + Xây dựng Công ty vững mạnh về bộ máy tổ chức, nâng cao trình độ chuyên nghiệp về quản lý tài chính, kinh doanh và chất lượng phục vụ thông qua xây dựng và phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp.
- + Phát huy mọi nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- + Đa dạng hóa dịch vụ: chú trọng phát triển các dịch vụ mới, các dịch vụ quản lý nhà nước, các dịch vụ trọn gói.
- + Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ.
- + Hợp tác, liên danh, liên kết: Tìm kiếm các đối tác có tiềm lực tài chính, kinh nghiệm... để hợp tác đầu tư những lĩnh vực/thị trường Vinacontrol còn hạn chế và chưa vươn tới được.
- + Chiến lược phát triển nguồn nhân lực tập trung vào chất lượng nguồn nhân lực, không ngừng đào tạo/đào tạo lại tại chỗ, xây dựng đội ngũ kế thừa xứng tầm; bố trí công việc đúng người, đúng việc nhằm khai thác tối đa khả năng sáng tạo của người lao động; tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện, đoàn kết, gắn bó, tập trung phát triển văn hóa doanh nghiệp.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

- + Hỗ trợ các Cơ quan QLNN quản lý chất lượng hàng hóa, tránh nhập về những hàng hóa kém chất lượng; ngăn ngừa thiệt hại cho doanh nghiệp, người tiêu dùng trong nước, hạn chế ảnh hưởng xấu đến môi trường...
- + Giám định chất lượng hàng hóa lưu thông trong nước, đúng giá trị, an toàn trong sử dụng, từ đó bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng, bảo vệ sức khỏe của cộng đồng...

1.6. CÁC RỦI RO

- Do đặc thù dịch vụ của Công ty nên hoạt động xuất nhập khẩu có tác động sâu rộng tới hoạt động kinh doanh của Vinacontrol. Việc cấm xuất hay nhập một số mặt hàng sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới doanh thu của Công ty.
- Các thay đổi trong chính sách QLNN đối với các mặt hàng nhập khẩu liên quan đến dịch vụ chứng nhận chất lượng tác động lớn đến doanh thu của Công ty.

2 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

2.1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Xem phần 3.1

2.2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

a. Danh sách Ban điều hành

1. Ông MAI TIẾN DŨNG - ỦY VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC

Sinh ngày : 18/11/1964
Quê quán : Nga Sơn, Thanh Hóa
Thường trú : Chung cư N04, Phố Hoàng Đạo Thúy, Hà Nội
Nơi công tác : Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol
Trình độ : Đại học

Quá trình công tác:

3/1988 – 8/1994 : Kiểm nghiệm viên Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK và Giám định viên Công ty Giám định hàng hóa XNK
9/1994 – 12/1995 : Phó Giám đốc Vinacontrol Quảng Ninh
1/1996 – 6/2003 : Phó Trưởng phòng, Trưởng phòng KTTH Công ty Giám định hàng hóa XNK

7/2003 – 5/2005 : Phó Giám đốc Công ty Giám định hàng hóa XNK

1/6/2005 – nay : Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Vinacontrol

Từ 11/2013 : thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 22.933 cổ phiếu (0,218%) – cá nhân sở hữu
có quyền biểu quyết : 1.575.000 cổ phiếu (15%) – đại diện phần vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước SCIC

2. Ông PHAN VĂN HÙNG - ỦY VIÊN HĐQT, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Sinh ngày : 26/10/1965
Quê quán : Xã Thanh Long, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
Thường trú : Khối 1, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, Nghệ An
Nơi công tác : Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol
Trình độ : Đại học

Quá trình công tác:

6/1990 – 1/1991 : Cán bộ Ban Kinh tế đối ngoại tỉnh Nghệ Tĩnh
2/1991 – 3/1992 : Cán bộ Công ty Khai thác ILMENI xuất khẩu
4/1992 – 3/1993 : Cán bộ Trung tâm Giám định hàng hóa XNK Bắc miền Trung
4/1993 – 7/1995 : Phó GD Trung tâm Giám định hàng hóa XNK Bắc miền Trung
8/1995 – 6/1996 : Giám đốc Trung tâm Giám định hàng hóa XNK Bắc miền Trung
7/1996 – 5/2005 : Trạm trưởng Trạm Giám định hàng hóa XNK Nghệ An
6/2005 – 8/2007 : Giám đốc Chi nhánh Công ty CP Giám định Vinacontrol Vinh
9/2007 – 9/2009 : Phó Tổng Giám đốc Vinacontrol
10/2009 – nay : Phó Tổng Giám đốc Vinacontrol kiêm Giám đốc Kỹ thuật
Từ 5/2013 : thôi Giám đốc Kỹ thuật
Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 10.960 cổ phiếu (0,1%)
có quyền biểu quyết

3. Ông LƯU NGỌC HIỀN – KẾ TOÁN TRƯỞNG

Sinh ngày : 14/2/1962
Quê quán : Nam Hồng, Nam Trực, Nam Định
Thường trú : Số 403, Nhà 34T, Khu Đô thị Trung Hòa Nhân Chính, Hà Nội
Nơi công tác : Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol
Trình độ : Đại học

Quá trình công tác:

5/1987 – 3/1997 : Chuyên viên Kế toán thuộc Vinacontrol Hà Nội
4/1997 – 12/2004 : Phó trưởng phòng Hành chính Kế toán - Vinacontrol Hà Nội
1/2005 – 1/2008 : Trưởng phòng Hành chính Kế toán thuộc Vinacontrol Hà Nội
2/2008 – nay : Kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol
Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 42.520 cổ phiếu (0,405%)
có quyền biểu quyết

b. Những thay đổi trong Ban Điều hành: Không

c. Số lượng cán bộ, nhân viên

Số lượng cán bộ, nhân viên: 890 người (đến hết tháng 12/2020)
Trong đó: Lao động không xác định thời hạn: 618 người
Lao động xác định thời hạn: 262 người
Lao động thời vụ: 10 người
Thủ việc: 0 người

d. Chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động

- Vinacontrol luôn cập nhật và đảm bảo thực hiện đúng theo quy định các chế độ đối với người lao động.
- Năm 2020, Công ty tiếp tục áp dụng các công cụ quản trị tiên tiến vào công tác quản lý và thực hiện công việc. Cùng với Bộ quy chế quản lý nội bộ mới được ban hành theo nhiệm kỳ Hội đồng quản trị 2018 – 2023 và Hệ thống 17 hướng dẫn về công tác nhân sự và hành chính áp dụng thống nhất toàn Công ty và tuân thủ theo đúng quy định pháp luật, đã giúp việc thực thi công việc được thống nhất, hiệu quả và gắn với lợi ích người lao động, là động lực khuyến khích đội ngũ cán bộ/giám định viên hoàn thành tốt công việc.
- Tập đoàn và các Đơn vị tiếp tục sàng lọc, phân loại, chú trọng bồi dưỡng đào tạo và có những cơ chế đãi ngộ phù hợp những nhân sự chủ chốt nhằm xây dựng một đội ngũ nhân sự giỏi, đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của khách hàng, cơ quan quản lý Nhà nước và các dự án đấu thầu trong hiện tại và chuẩn bị cho tương lai.
- Tập đoàn và các Đơn vị luôn đảm bảo chế độ nâng lương, nâng ngạch theo quy định; giải đáp/tư vấn về chế độ chính sách cho người lao động kịp thời và chính xác làm cho người lao động trong Tập đoàn thật sự yên tâm công tác. Luôn đảm bảo thực hiện và đầy đủ đúng theo quy định các chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp và đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động.
- Đối với các công việc có tính chất nguy hiểm, độc hại như làm việc trong phòng thử nghiệm, các công việc ngoài hiện trường, trên tàu/giàn khoan hoặc ban đêm, Công ty đều có chính sách đãi ngộ, có cơ chế riêng để đảm bảo người lao động yên tâm công tác; Để đảm bảo an toàn đối với đội ngũ giám định viên, phân tích viên trong khi làm việc, Công ty thống nhất trang bị bảo hộ lao động riêng theo quy định.
- Thực hiện các thủ tục khen thưởng, chế độ đối với cán bộ trước khi nghỉ hưu. Công tác Thi đua khen thưởng toàn Tập đoàn kịp thời, chính xác, công minh góp phần khuyến khích động viên người lao động thi đua công tác. Năm 2020, Công ty đã khen thưởng cho 191 tập thể, cá nhân ưu tú và có nhiều cống hiến cho sự nghiệp phát triển của Vinacontrol.
- Chính quyền phối hợp với công đoàn luôn chăm lo đời sống người lao động: khám sức khỏe, tham quan, thăm hỏi, duy trì quỹ nghĩa tình giám định là việc làm thiết thực thể hiện sự tương thân, tương ái, đùm bọc lẫn nhau khi hoạn nạn.
- Tập đoàn và các Đơn vị luôn tạo môi trường làm việc tốt từ đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc đến tạo môi trường làm việc trong đó đề cao tinh thần đoàn kết, phối hợp, tương trợ lẫn nhau. Ban Lãnh đạo Tập đoàn luôn chú trọng xây dựng và phát triển văn hóa Vinacontrol đến từng cán bộ, giám định viên.

2.3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Tất cả các khoản đầu tư, mua sắm tài sản và thiết bị thử nghiệm đều được thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định của Điều lệ hoạt động Công ty, cụ thể một số danh mục đầu tư lớn trong năm 2020 như sau:

a. Các khoản đầu tư lớn

- *Máy móc thiết bị*: Vinacontrol đã đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ công tác phân tích và thử nghiệm hơn 15 tỷ đồng bằng vốn tự có, cụ thể như sau:

Văn Phòng Tập đoàn:	5,09 tỷ đồng
Vinacontrol Quảng Ninh:	1,33 tỷ đồng
Vinacontrol Tp. HCM:	9,00 tỷ đồng

b. Các công ty con, công ty liên kết

- *Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol*:

- + Vinacontrol góp vốn đến 31/12/2020 là 1.530.000.000 đồng
- + Công ty được thành lập năm 2008
- + Kết quả kinh doanh năm 2020: Tổng doanh thu: 6.041.494.999 đồng

Lợi nhuận trước thuế: 7.068.155 đồng

- *Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol*:

- + Vinacontrol góp vốn đến 31/12/2020 là 1.020.000.000 đồng
- + Công ty được thành lập năm 2010
- + Kết quả kinh doanh năm 2020: Tổng doanh thu: 51.729.657.692 đồng

Lợi nhuận trước thuế: 2.597.365.768 đồng

- *Công ty CP Thẩm định giá Vinacontrol*

- + Công ty thành lập từ Quý 4/2015
- + Vinacontrol góp vốn là: 1.050.000.000 đồng
- + Kết quả kinh doanh năm 2020: Tổng doanh thu: 14.350.277.748 đồng

Lợi nhuận trước thuế: 653.663.175 đồng

- *Công ty TNHH Giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh*

- + Kết quả kinh doanh năm 2020: Tổng doanh thu: 276.666.811.796 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 23.229.386.596 đồng

2.4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

a. Tình hình tài chính

Xem phần 3.1

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Xem phần 3.2

2.5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 10.499.955CP
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 10.499.506CP
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty hoặc cam kết của người sở hữu: 449 CP (CP loại 2 – CK chuyển nhượng có điều kiện).

b. Cơ cấu cổ đông

Tính tới thời điểm 15/9/2020 (ngày chốt Danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức tạm ứng đợt 1 năm 2020)

Xem trang sau

	Số lượng cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ
TỔNG SỐ	886	10.499.955	100,00%
<i>Trong đó</i>			
Cổ đông VN	857	9.111.778	86,78%
Cổ đông nước ngoài	29	1.388.177	13,22%
<i>Trong đó</i>			
Cổ đông cá nhân	861	2.802.460	26,69%
Cổ đông tổ chức	25	7.697.495	73,31%
<i>Trong đó</i>			
Cổ đông nhà nước	1	3.150.000	30,00%
Cổ đông khác	885	7.349.955	70,00%
<i>Trong đó: cổ đông lớn</i>			
Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước		3.150.000	30%
Barca Global Master Fund, L.P		1.105.333	10,53%
Công ty CP Chứng khoán ASEAN		1.254.666	12,07%
Công ty TNHH DOHA Đầu tư		1.960.500	18,67%

(Ghi chú: theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán – số V135/2020-C393/2020-VNCVSD-ĐK của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 15/9/2020)

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có thay đổi

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e. Các chứng khoán khác: Không

2.6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

a. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: 17,73 tỷ đồng

- Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không

b. Tiêu thụ năng lượng

- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không

- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không

c. Tiêu thụ nước

- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

d. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Số lần bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng

e. Chính sách liên quan đến người lao động

- Số lượng lao động: 890 người (đến 31/12/2020).

Mức lương trung bình/người lao động: 16.500.000 đồng.

- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Xem phần 2.2, mục d

- Hoạt động đào tạo người lao động:

+ Năm 2020, Toàn Công ty có 1.558 lượt người được đào tạo (545 lượt người trong kế hoạch và 1.013 lượt người ngoài kế hoạch), bên cạnh việc tổ chức thường xuyên các lớp đào tạo chuyên môn chung đáp ứng theo nhu cầu công việc của từng Đơn vị, toàn Công ty tiếp tục tập trung tổ chức đào tạo nâng cao năng lực nhân sự, kỹ thuật, nghiệp vụ; phân tích thử nghiệm phục vụ kiểm tra các mặt hàng QLNN. Đồng thời các lớp chuyên môn phụ trợ, các lớp kỹ năng mềm cũng được thực hiện nghiêm túc và toàn diện tại các Đơn vị: Ngoại ngữ, an toàn lao động, PCCC, hiệu quả cá nhân...

+ Để hỗ trợ công tác đào tạo của các Đơn vị, vào giữa năm, Văn phòng Công ty triển khai rà soát việc thực hiện kế hoạch đào tạo tại các Đơn vị, việc rà soát này đã hỗ trợ kịp thời các Đơn vị (những lớp chưa tổ chức được) trong việc hoàn thành kế hoạch của cả năm được tốt hơn. đã đạt được hiệu quả rất tốt nhằm bổ sung một lượng kiến thức rất hữu ích cho các giám định viên mới.

+ Công tác đào tạo của Vinacontrol được thực hiện tốt, bài bản, chất lượng đào tạo được đảm bảo, theo yêu cầu công việc của từng Đơn vị và chung trong toàn Tập đoàn đã giúp bổ trợ và nâng cao trình độ của cán bộ/giám định viên, góp phần nâng cao trình độ và kỹ năng thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Chương trình phát triển kỹ năng và học tập để hỗ trợ người lao động:

+ Công ty tiếp tục chú trọng công tác đào tạo với nhiều hình thức đa dạng như: đào tạo từ xa, mở lớp đào tạo tập trung, thực hiện các chương trình đào tạo kèm cặp/tự đào tạo;

tổ chức thi tay nghề/thực hành, trải nghiệm kiến thức chuyên môn nhằm phân loại và tìm kiếm nhân sự chất lượng, phù hợp với từng loại hình công việc của Vinacontrol.

+ Công ty luôn khuyến khích cán bộ/giám định viên tích cực nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ tiếng Anh để đáp ứng công việc. Có cơ chế khuyến khích tham gia học thêm các bằng đại học chuyên ngành đặc biệt đối với đội ngũ cán bộ quản lý và đội ngũ giám định viên có nhiều năm kinh nghiệm giám định.

+ Với hệ thống phần mềm thi chức danh chuyên môn nghiệp vụ với các nội dung kiến thức được huy động từ nguồn tri thức phong phú trên tất cả các lĩnh vực: kỹ thuật nghiệp vụ giám định - thị trường – nhân sự - tài chính. CBNV toàn ngành đều phấn khởi, tinh thần thi đua học tập được diễn ra ở khắp mọi nơi. Anh em được có cơ hội hệ thống hóa kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và mở rộng kiến thức của bản thân trên nhiều lĩnh vực (lý thuyết và kinh nghiệm tại hiện trường). Việc cập nhật kiến thức thường xuyên là điều kiện tiên quyết quan trọng, giúp CBNV toàn ngành nâng cao trình độ chuyên môn và hiểu biết về Vinacontrol.

f. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Ban chấp hành Công đoàn Công ty tham gia các hoạt động do Công đoàn cấp trên phát động, các hoạt động xã hội, từ thiện: Tổ chức chương trình thiện nguyện cứu trợ đồng bào miền Trung bị thiệt hại do mưa lũ và tháng 10 và 11 năm 2020; Tổ chức chương trình thiện nguyện tại Sin Suối Hồ, Phong Thổ, Lai Châu hỗ trợ đồng bào bị thiệt hại sau trận mưa đá kèm theo bão trên diện rộng; Tham gia chương trình Chung tay cùng Công đoàn Việt Nam phòng chống dịch COVID-19; Tài trợ Cuộc thi Tài năng trẻ Logistics Việt Nam 2020; Trợ giúp học sinh nghèo, ủng hộ quỹ Biển đảo, quỹ Xã hội... đồng thời tích cực tham gia các hoạt động, phong trào thi đua khác Công đoàn cấp trên phát động.

g. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có

3 BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

3.1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

2020 là năm có thể bạn không muốn nhớ lại, nhưng sẽ là năm bạn không thể quên. Năm 2020, thế giới đã dành trọn 365 ngày để ứng phó với SARS-CoV-2, chủng Virus corona mới gây ra đại dịch Covid-19. SARS-CoV-2 len lỏi khắp nơi, trong các bản tin nóng hổi, trong các từ khóa tìm kiếm trên internet, trong câu chuyện thường ngày, trong không khí và trong cơ thể của hàng chục triệu người... Đại dịch Covid -19 không chỉ đẩy hệ thống y tế toàn cầu rơi vào khủng hoảng mà còn kéo theo cuộc khủng hoảng của kinh tế thế giới. Kinh tế thế giới được dự báo suy thoái nghiêm trọng nhất trong lịch sử, tăng trưởng của các nền kinh tế lớn đều giảm sâu do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19.

Tính đến tháng 3/2021, Việt Nam đã phải trải qua 3 đợt chống đại dịch Covid-19, mỗi đợt kéo dài từ 1 đến 2 tháng, trong đó có những tỉnh, thành phố phải thực hiện cách ly toàn tỉnh, thành phố theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ: Hà Nội, Đà Nẵng, Hải Phòng, Hải Dương, thành phố Hồ Chí Minh... Sau những chuỗi ngày căng mình chống dịch, nền kinh tế Việt Nam đã phải gánh chịu những ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh. Tuy nhiên, kết thúc năm 2020, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì tăng trưởng với tốc độ tăng GDP đạt 2,91%. Trước những tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19, đó là một thành công của Việt Nam với tốc độ tăng thuộc nhóm nước cao nhất thế giới và là một trong 3 quốc gia có mức tăng trưởng tích cực ở Châu Á (cùng với Trung Quốc và Mi-an-ma) (Theo Tổng cục Thống kê).

Kết quả kinh doanh năm 2020 của Vinacontrol thể hiện qua bảng số liệu sau:

STT	Chỉ tiêu	2020 (đồng) Đã kiểm toán	2019 (đồng) Đã kiểm toán	2020/2019 (%)
1.	Tổng giá trị tài sản	352.852.584.671	352.249.419.906	100,17%
2.	Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ	578.926.836.723	563.271.887.447	102,78%
3.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	46.211.697.137	44.066.267.288	104,87%
4.	Lợi nhuận khác	3.082.934	920.868.417	0,33%
5.	Lợi nhuận trước thuế	46.214.780.071	44.987.135.705	102,73%
6.	Lợi nhuận sau thuế	36.166.133.373	35.911.895.110	100,70%

Cùng với nhiều doanh nghiệp trong nước, Vinacontrol đã trải qua một năm 2020 đầy biến động và khó khăn. Phần lớn các mặt hàng đều có sự sụt giảm mạnh doanh thu. Trong tổng số 71 nhóm hàng hóa được thống kê: có 34 nhóm hàng hóa tăng trưởng và 37 nhóm hàng hóa giảm doanh thu so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên nhờ một số mặt hàng như gạo, hạt điều, dăm gỗ, than có sự tăng trưởng tích cực giúp Vinacontrol vẫn giữ được mức tăng trưởng doanh thu trong năm 2020. Trong đó, mặt hàng than có mức tăng trưởng mạnh nhất so với 2019 là 44,56%, đạt gần 65 tỷ đồng và xếp thứ hai về doanh thu sau mặt hàng hạt điều. Đứng vị trí thứ ba và thứ tư về doanh thu là nhóm mặt hàng dăm gỗ và nhóm dây chuyền sản xuất, máy móc thiết bị, lần lượt đạt 63 và 61 tỷ đồng.

Doanh thu nhóm dịch vụ phục vụ QLNN đạt 86 tỷ đồng, tăng 1,05% so với cùng kỳ năm trước và đóng góp 16,11% vào tổng doanh thu năm 2020 của Vinacontrol. Nhóm mặt hàng liên quan đến kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm và sản phẩm thép tăng trở lại sau nhiều năm sụt giảm doanh thu do chính sách nới lỏng kiểm tra của Chính phủ Việt Nam. Năm 2020 ghi nhận thêm doanh thu nhóm dịch vụ chứng nhận hợp quy sản phẩm điện – điện tử, với doanh thu đạt 895 triệu đồng. Nhìn chung, nhóm dịch vụ phục vụ QLNN vẫn đóng vai trò quan trọng khi duy trì mức đóng góp trung bình trên 17,31% mỗi năm vào tổng doanh thu của Vinacontrol. Đồng thời nhờ có hoạt động giám định, chứng nhận và thử nghiệm phục vụ QLNN, Vinacontrol tiếp cận được với nhiều doanh nghiệp để khai thác các dịch vụ liên quan khác.

Năm 2020 là một năm khó khăn của các dự án giám định theo ủy thác của nước ngoài khi chỉ thực hiện 3 dự án lớn và một số yêu cầu nhỏ khác, đạt doanh thu trên 37 tỷ đồng, giảm 26,19% so với năm 2019. Nguyên nhân do dự án KSO SCISI có sự sụt giảm mạnh về doanh thu, với mức giảm lên đến 40,60%.

Hoạt động đấu thầu tiếp tục mang lại hiệu quả với 30 trên 41 dự án/gói thầu trúng thầu, đạt tỷ lệ trúng thầu 85,7% với trị giá 71 tỷ đồng. Năm 2020 đã ghi nhận sự cố gắng và nỗ lực của Vinacontrol trong việc thực hiện Hợp đồng (đặc biệt là khu vực phía Nam), thông qua việc cung cấp dịch vụ giám định, bố trí nhân sự và thực hiện quy trình/phương pháp giám định. Vinacontrol đã ký được Hợp đồng với Công ty Nhiệt điện Duyên Hải, Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn, Tổng Công ty Phát điện 1, cung cấp dịch vụ và dần lấy lại nguồn doanh thu bị mất trong năm 2018, 2019.

- Tình hình kinh doanh của các Đơn vị năm 2020:

+ Vinacontrol Hà Nội: 2020 là năm đặc biệt khó khăn của VNC Hà Nội. Một số mặt hàng chính chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu như máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ bị sụt giảm mạnh. Các dự án lớn đã đầu tư từ nhiều năm trước kết thúc, các dự án mới ít và quy mô nhỏ. Các dự án thuộc lĩnh vực y tế có nguồn vốn viện trợ gặp nhiều khó khăn do Ban QLDA không trực tiếp quản lý mà giao quyền tự chủ cho các bệnh viện, cơ sở y tế địa phương. Nhà nước tăng cường rà soát và thắt chặt việc thực thi pháp luật trong mua sắm đầu tư trang thiết bị y tế, tăng cường kiểm tra, thanh tra, thậm chí điều tra nếu có dấu hiệu vi phạm khiến các dự án đầu tư trong lĩnh vực y tế bị ngưng trệ... Do

vậy, ngay từ đầu năm, Lãnh đạo Đơn vị đã xác định, để tiếp tục tăng trưởng thì cần phải có sự đổi mới đột phá, phải có thêm dịch vụ mới, hướng đi mới.

Trong lúc Đơn vị còn đang tìm giải pháp thì dịch Covid 19 bất ngờ xảy ra làm nhiều kế hoạch, dự tính của Đơn vị thay đổi. Từ đơn vị đóng góp doanh thu đứng thứ hai trong toàn Tập đoàn, doanh thu năm 2020 của VNC Hà Nội chỉ đạt 59,25 tỷ, chiếm 10% trên tổng số doanh thu toàn Tập đoàn và đứng vị trí thứ tư về tỷ lệ đóng góp. Con số 70 tỷ doanh thu mà Đơn vị đạt được trong năm 2019 trở thành một mục tiêu thử thách cho năm 2021 và cả những năm tiếp theo.

+ Vinacontrol Hải Phòng: Năm 2020, Vinacontrol Hải Phòng cũng đã gặp những khó khăn chung do dịch Covid 19 đem lại. Tuy nhiên, ngay từ thời điểm phát sinh dịch, Ban Lãnh đạo Đơn vị đã xác định mục tiêu và quán triệt đến toàn thể cán bộ nhân viên: “vừa phòng chống dịch bệnh, vừa tổ chức sản xuất kinh doanh, đảm bảo thu nhập cho người lao động”. Kết thúc năm tài chính, mặc dù doanh số thực hiện chỉ bằng 96,84% so với 2019 nhưng các chỉ tiêu khác đều hoàn thành vượt mức kế hoạch, tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận lần lượt đạt 3,64% và 15,92% so với kế hoạch.

+ Vinacontrol Quảng Ninh: Năm 2020, Vinacontrol Quảng Ninh đã vươn lên đứng vị trí thứ ba về tỷ lệ đóng góp trong cơ cấu doanh thu toàn Tập đoàn, sau VNC Hồ Chí Minh và Đà Nẵng, với doanh thu đạt 61,49 tỷ đồng, tăng trưởng 7,35% so với 2019.

Đơn vị tiếp tục thực hiện tốt hoạt động Marketing & Sales theo chương trình của Tập đoàn. Chiến lược tập trung vào các mặt hàng như than, dăm gỗ, máy móc thiết bị, đá vôi... Năm 2020, Đơn vị đã ký và thực hiện được tổng số 131 hợp đồng, trong đó có 42 Hợp đồng lớn có trị giá trên 100 triệu đồng. Doanh thu mang lại từ dịch vụ giám định than cho các nhà máy nhiệt điện chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu của Vinacontrol Quảng Ninh, đạt 29,25 tỷ đồng, đóng góp 47,57% trên tổng doanh thu Đơn vị. Mặt hàng dăm gỗ đứng vị trí thứ hai với doanh thu là 11,5 tỷ đồng, tăng 74% so với năm 2019.

+ Vinacontrol Đà Nẵng: Mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid 19 và thiên tai tại các địa bàn đảm trách, tuy nhiên năm 2020 Vinacontrol Đà Nẵng vẫn đạt được mức doanh thu cao nhất từ trước đến nay là 63,31 tỷ đồng.

Cơ cấu mặt hàng của Vinacontrol Đà Nẵng tập trung vào các nhóm mặt hàng chính: Dăm gỗ, xăng dầu, máy móc thiết bị, viên nén gỗ, tinh bột sắn, khoáng sản và nguyên vật liệu sản xuất, chiếm tỷ trọng hơn 95% doanh thu toàn Đơn vị. Trong đó dăm gỗ là mặt hàng chủ chốt, với tổng doanh thu là 45,8 tỷ đồng. Năm 2020, Vinacontrol Đà Nẵng có thêm nguồn doanh thu từ dịch vụ cung cấp thuốc và vật tư, thiết bị khử trùng cho các tàu dăm gỗ xuất bán cho khách hàng IWC (4,3 tỷ đồng) và mặt hàng viên nén gỗ (2,5 tỷ đồng), góp phần đưa mức tổng doanh thu của Đơn vị tăng trưởng 6,15% so với năm 2019.

+ Công ty TNHH Giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh: Năm 2020, Vinacontrol Hồ Chí Minh đã vượt qua những thách thức, nắm bắt cơ hội và thu được những kết quả khả quan: Doanh thu đạt trên 276,19 tỷ đồng, hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao, tăng trưởng 4,67% so với năm 2019.

Trong ngành điều, Vinacontrol Hồ Chí Minh vẫn giữ vững vị thế là đơn vị giám định hàng đầu khi chiếm thị phần lớn nhất ở cả hoạt động giám định điều thô và điều nhân (đạt trên 80 tỷ đồng). Hoạt động giám định than xếp vị trí thứ hai và ghi nhận xu hướng tăng khi thực hiện nhiều gói thầu, hợp tác tốt với các khách hàng lớn như Wel-hunt, Tata, Sucofindo... mang về doanh thu đáng kể.

Do dịch Covid 19 tại Indonesia diễn biến phức tạp, đồng thời có sự cạnh tranh của tổ chức Anydia nên thị phần hoạt động giám định theo ủy thác của KSO bị chia sẻ dẫn tới số lượng yêu cầu giám định giảm 30% và doanh thu giảm 41,74% so với năm 2019, đạt 15 tỷ đồng. Các mặt hàng khác của VNC Hồ Chí Minh đạt được doanh thu ổn định.

+ Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol (Vinacontrol CE): Năm 2020 là một năm kinh doanh thuận lợi của Vinacontrol CE nhờ sự chủ động, tích cực trong việc mở rộng các lĩnh vực, nhóm mặt hàng. Tổng doanh thu Đơn vị đạt 51,73 tỷ đồng, tăng trưởng 12,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu dịch vụ chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm đạt gần 16 tỷ đồng, đóng góp trên 30% tổng doanh thu của Đơn vị. Tiếp theo là dịch vụ thử nghiệm và kiểm định an toàn với doanh thu lần lượt là 13,8 và 10 tỷ đồng.

+ Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol (Vinacontrol VIECA): Với mục tiêu: bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên môi trường theo định hướng phát triển bền vững, hoạt động của Công ty tập trung xoay quanh các vấn đề môi trường với 2 hướng tiếp cận chính: Công nghệ môi trường và Quản lý môi trường. Năm 2020, doanh thu của Vinacontrol VIECA đạt 6,04 tỷ đồng, bằng 77,4% so với cùng kỳ năm trước.

- Năm 2020 diễn ra dịch bệnh Covid 19 phức tạp nhưng cũng chứng kiến sự gắn kết của các Đơn vị toàn Tập đoàn trong nỗ lực vực dậy doanh số và chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức chuyên môn: VNC Quảng Ninh phối hợp với VNC Hồ Chí Minh thực hiện dịch vụ giám định hàng hải kết hợp với giám định clinker, giám định than vận chuyển vào phía nam và chứng nhận thức ăn chăn nuôi; VNC Hà Nội kết hợp với VNC Quảng Ninh thực hiện các hợp đồng giám định than; VNC Hải Phòng và VNC Quảng Ninh phối hợp trong việc giám định vải; Vinacontrol Cert kết hợp với VNC Hà Nội, VNC Quảng Ninh thực hiện các vụ chứng nhận; Công ty CP Thẩm định giá phối hợp với VNC Quảng Ninh thực hiện dịch vụ tại Quảng Ninh; Trung tâm Phân tích và thử nghiệm 1 thực hiện các vụ phân tích mẫu cho các Đơn vị phía Bắc...

- Kết thúc năm, doanh thu thuần cung cấp dịch vụ của toàn Tập đoàn Vinacontrol đạt 578,93 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 46,21 tỷ đồng, lần lượt tăng trưởng 2,78% và 2,73% so với cùng kỳ. Lãi cơ bản trên cổ phiếu tiếp tục được duy trì ở mức ổn định. Công ty đã tạm ứng cổ tức cả năm 2020 là 15%.

3.2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

a. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Đơn vị	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.91	1.70	Lần	MS100/MS310
+ Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ-Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1.89	1.66	Lần	<u>MS100-MS140</u> MS310
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	32.09	36.46	%	MS300/MS270
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	47.26	57.39	%	MS300/MS410
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	137.67	107.58	Lần	<u>MS11</u> MS140
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.64	1.60	Lần	MS10/MS270
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	6.25	6.38	%	MS60/MS10
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	15.09	16.05	%	MS60/MS400
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	10.25	10.20	%	MS60/MS270
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	7.98	7.82	%	MS30/MS10

b. Tình hình tài chính

Tình hình kinh doanh còn nhiều khó khăn nhưng doanh thu thuần năm 2020 của Vinacontrol vẫn đạt 578,93 tỷ đồng, tăng 2,8% so với năm 2019. Tổng tài sản: 352,85 tỷ đồng tăng so với năm 2019 là 0,17%. Cùng với việc kiểm soát tốt các chi phí đầu vào, góp phần giữ cho các chỉ số khả năng sinh lời: Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) và Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) vẫn ổn định, lần lượt là 15,09% và 10,25%. Nguồn vốn đầu tư của các cổ đông vào

Vinacontrol luôn được bảo toàn và phát triển. Đời sống của người lao động và môi trường làm việc được cải thiện, người lao động ngày càng thêm gắn bó với Vinacontrol.

Tổng nợ phải trả của Công ty được cấu thành từ nợ ngắn hạn và nợ dài hạn, chủ yếu là nợ ngắn hạn phải trả người lao động. Đồng thời nợ dài hạn năm 2020 giảm 75% so với năm 2019. Phần lớn các khoản công nợ phải thu khách hàng chủ yếu là khoản phải thu ngắn hạn, còn các khoản nợ phải thu quá hạn đã được Vinacontrol tính tuổi nợ và trích lập dự phòng 100% theo đúng quy định.

3.3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH VÀ QUẢN LÝ CỦA VINACONTROL NĂM 2020:

Năm 2020, Tập đoàn đã thực hiện những thay đổi/cải tiến trong các công tác sau:

a. Công tác quản trị/nhân sự:

- Ban hành Bộ bài giảng Giám định viên/Nhân viên mới bao gồm 06 bài giảng nhằm đảm bảo tất cả CBNV đều có một kiến thức, hiểu biết nền tảng, tổng quát về Vinacontrol và các dịch vụ do Vinacontrol cung cấp.
- Ban hành Quy định công nhận/công nhận lại hệ thống giám định viên, đồng thời tiến hành công nhận lại cho 325 giám định viên chính thức.
- Xây dựng đội ngũ nhân sự kế thừa, nhân sự chủ chốt, các giải pháp để đào tạo và phát triển đội ngũ này.
- Chính thức đưa phần mềm quản lý nghiệp vụ bao gồm các module nhân sự, kỹ thuật nghiệp vụ và tài chính vào hoạt động từ 1/10/2020 để phục vụ công tác quản lý.
- Kiện toàn Bộ tài liệu hướng dẫn công tác nhân sự - hành chính, đảm bảo thống nhất cách thức triển khai công tác này trong toàn ngành.

b. Phát triển thị trường:

Trong năm 2020, Vinacontrol tiếp tục duy trì mối quan hệ tốt với các đối tác hiện có trên thế giới. Đồng thời, duy trì hoạt động hợp tác, nhận ủy thác dịch vụ từ các đối tác truyền thống tại Đức, Indonesia đem về nguồn doanh thu 37,56 tỷ đồng.

Tận dụng cơ hội từ dịch bệnh Covid-19, nhiều tổ chức giám định hoặc người mua gặp khó trong việc cử chuyên gia sang Việt Nam để thực hiện hoạt động kiểm hóa, Tập đoàn đã triển khai các chiến dịch truyền thông giới thiệu về năng lực của Vinacontrol và mời hợp tác theo hình thức ủy thác giám định. Bước đầu, Vinacontrol tiếp cận được một số đối tác, khách hàng mới và thực hiện giám định các sản phẩm xuất khẩu từ Việt Nam cho 01 đối tác từ Mỹ và 02 đối tác từ Trung Quốc. Tuy quy mô các dự án này còn khiêm tốn nhưng việc hợp tác cùng các đối tác mới đem lại thêm các cơ hội tiếp cận thêm người bán tại Việt Nam và cập nhật thêm các kiến thức mới về dịch vụ và thị trường.

Tại thị trường trong nước, các đơn vị trong Tập đoàn Vinacontrol tiếp tục đẩy

mạnh xây dựng mối quan hệ cùng các cơ quan quản lý, các hiệp hội ngành hàng nhằm hỗ trợ quảng bá thương hiệu Vinacontrol và tìm kiếm cơ hội về doanh thu, như: Cục Quản lý Xuất Nhập Khẩu – Bộ Công thương; Trung tâm Ứng dụng công nghệ thông tin xúc tiến thương mại – Cục Xúc tiến Thương mại – Bộ Công thương; Hải quan các khu vực; Sở Công thương các tỉnh; Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam; Hiệp hội Điều Việt Nam; Hiệp hội Thép Việt Nam; Hiệp hội Logistics Việt Nam; v.v...

Đón đầu xu hướng chuyển dịch vốn FDI từ Trung Quốc và nước ngoài về Việt Nam, Vinacontrol triển khai các hoạt động truyền thông quảng bá đến các doanh nghiệp FDI đồng thời tiếp cận với các đối tác như Bộ Kế hoạch đầu tư; hãng luật; ngân hàng; nghiên cứu thị trường; xúc tiến thương mại; Ban quản lý Khu công nghiệp; logistics, cơ quan xúc tiến thương mại, phòng Thương mại công nghiệp các nước như Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ, v.v... tại Việt Nam.

Tập đoàn tích cực tham gia đấu thầu các dự án lớn, với tổng số 41 dự án/gói thầu đã tham gia, tỷ lệ trúng thầu đạt 85,70%, giá trị trúng thầu bằng 150,33% so với cùng kỳ năm trước. Nhờ lợi thế trúng thầu các dự án giám định than cho các NMNĐ lớn, Vinacontrol nhận thêm được chỉ định giám định than nhập khẩu của các nhà cung cấp than trong nước và nước ngoài.

Bên cạnh các hoạt động trực tiếp xúc tiến tiếp cận quảng bá tới khách hàng đối tác, các hoạt động truyền thông tiếp thị ngày càng nhận được sự quan tâm đầu tư từ các đơn vị trong Tập đoàn. Các đơn vị đẩy mạnh đa dạng hóa kênh truyền thông như thông qua fanpage, quảng cáo trên công cụ tìm kiếm, thông qua tờ rơi, ấn phẩm in, báo giấy, tạp chí chuyên ngành, hội thảo, v.v...

c. Duy trì, mở rộng phạm vi hoạt động giám định/chứng nhận đối với các mặt hàng/dịch vụ phục vụ QLNN của các Bộ/ngành:

Vinacontrol tiếp tục duy trì được sự chỉ định của các cơ quan QLNN đối với tổ chức chứng nhận theo PT7 các mặt hàng phân bón, thức ăn chăn nuôi, khí hóa lỏng LPG, thép, giám định phế liệu nhập khẩu, kiểm tra NN về vệ sinh an toàn thực phẩm, giám định máy móc đã qua sử dụng, chứng nhận/giám định sản phẩm dệt may, chứng nhận thiết bị điện/điện tử, phân loại trang thiết bị y tế, khả năng kiểm định bể đong cố định, kiểm định cân v.v..., theo PT5 các mặt hàng: Dệt may, Phân bón và Thức ăn chăn nuôi. Trong năm 2020, Vinacontrol mở rộng dịch vụ các mặt hàng: chứng nhận thép không gỉ; thép làm cốt bê tông; giám định dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; kiểm định bể trụ đứng, bể trụ ngang có dung tích trên 100m³. VNC Hồ Chí Minh được Tổng cục TCĐLCL cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; chứng nhận vật liệu xây dựng. VNC Hà Nội nghiên cứu triển khai loại hình dịch vụ kiểm định trang thiết bị y tế...

d. Nâng cao năng lực, mở rộng thị trường dịch vụ thử nghiệm:

Kế hoạch đầu tư tại các phòng thí nghiệm toàn Tập đoàn tiếp tục được thực hiện và phát huy hiệu quả. Các trang thiết bị được khai thác sử dụng hết công suất đảm bảo giá trị đầu tư kinh doanh và hỗ trợ phát triển dịch vụ. Các mảng thị

trường thử nghiệm nổi bật mang lại doanh thu cao gồm mẫu thực phẩm, thức ăn chăn nuôi theo chỉ định (Trung tâm 1,2, Hải Phòng, Đà Nẵng), Phân bón (Trung tâm 2, Hải Phòng), Than (Trung tâm 2, Quảng Ninh)... Một số loại hình mới có triển vọng phát triển tốt gồm: Kiểm tra vệ sinh tại các nhà máy sản xuất thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm, khí công nghiệp (Trung tâm 2), Hiệu chuẩn và kiểm định (Đà Nẵng). Trong năm 2020, một số loại hình dịch vụ kỹ thuật đã được khai thác tốt: khẩu trang và vật tư y tế phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh, sản phẩm khăn giấy và giấy, dịch vụ kiểm tra phòng sạch, dịch vụ kiểm nghiệm phục vụ công bố, hậu kiểm.

e. Hoạt động đầu tư phát triển:

Tất cả các khoản đầu tư, mua sắm tài sản và thiết bị thử nghiệm của Vinacontrol đều được thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định của Điều lệ Công ty. Một số danh mục đầu tư lớn trong năm 2020:

Văn Phòng Tập đoàn:	5,09 tỷ đồng
Vinacontrol Quảng Ninh:	1,33 tỷ đồng
Vinacontrol Tp. HCM:	9,00 tỷ đồng

3.4. KẾ HOẠCH VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021:

Năm 2021, Ban Tổng Giám đốc đã đặt định hướng “2021 – Đoàn kết, đổi mới, sáng tạo” làm trọng tâm xuyên suốt trong chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Tập đoàn, cụ thể:

a. Công tác thị trường:

- Công tác kinh doanh và chăm sóc khách hàng:

+ Tiếp tục tập trung giữ vững doanh thu đối với các mặt hàng truyền thống; Tích cực tham gia đấu thầu các gói thầu/dự án lớn; Quản lý hiệu quả các dự án đã ký kết với khách hàng/đối tác; Quản lý hiệu quả các dự án ủy thác nước ngoài.

+ Chú trọng công tác chăm sóc khách với mục tiêu lượng khách hàng phục vụ tăng 6% so với cùng kỳ, trong đó số khách hàng mới tăng 5,5% so với 2020. Đẩy mạnh tiếp cận và xúc tiến quan hệ với các khách hàng là Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp lớn.

+ Đầu tư xây dựng và phát triển mạng lưới đối tác, tổ chức giám định đồng nghiệp, các đơn vị cầu nối trung gian cả trong và ngoài nước, giúp gia tăng cơ hội tìm kiếm và tiếp cận khách hàng mục tiêu cho Vinacontrol.

- Công tác truyền thông và quan hệ công chúng:

+ Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động quảng bá cả về số lượng kênh và hình thức truyền thông quảng bá. Đặc biệt, truyền thông điện tử có những tiến bộ và phát

triển cả về số lượng và chất lượng, đạt được mục tiêu cụ thể là gia tăng lượng khách hàng liên hệ tư vấn dịch vụ trực tiếp trên các kênh truyền thông bên cạnh việc liên hệ qua hotline.

+ Nội dung truyền thông được tối ưu với hình ảnh trực quan, sinh động; nội dung ngắn gọn, hấp dẫn; sử dụng song ngữ Việt – Anh để tiếp cận rộng rãi khách hàng cả trong và ngoài nước.

+ Tiếp tục duy trì hình thức truyền thông truyền thống thông qua tài liệu giới thiệu; ấn phẩm in; ấn phẩm chuyên ngành; tham dự và xúc tiến quảng bá tại hội nghị, hội thảo, v.v...

+ Hoàn thiện nâng cấp Bộ nhận diện thương hiệu Vinacontrol, tạo hình ảnh thương hiệu ấn tượng và chuyên nghiệp.

- Công tác nghiên cứu và phát triển: Triển khai dự án tái định vị và xây dựng lại hệ thống nhận diện thương hiệu Vinacontrol; Triển khai dự án nghiên cứu, đánh giá đối thủ và mức độ cạnh tranh bằng phương pháp đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh; Nghiên cứu về yếu tố pháp lý trong thương hiệu, nhãn hiệu Vinacontrol và quản lý quyền sử dụng nhãn hiệu Vinacontrol; Nghiên cứu biên soạn Điều khoản cung cấp dịch vụ chung Vinacontrol.

b. Công tác kỹ thuật nghiệp vụ và quản lý hệ thống các phòng thử nghiệm:

- Kỹ thuật nghiệp vụ:

+ Duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu của các tiêu chuẩn HTCL tương ứng.

+ Tuân thủ và hướng dẫn thực hiện theo các quy trình quản lý, các quy trình/phương pháp và các văn bản pháp quy của cơ quan quản lý Nhà nước.

+ Thực hiện các biện pháp đảm bảo chất lượng dịch vụ: Cập nhật, nghiên cứu, phổ biến, tuân thủ các văn bản pháp quy, tài liệu, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật; Đảm bảo hiệu lực các quy trình, phương pháp, hướng dẫn giám định (rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung); Tổ chức đào tạo, đào tạo lại nghiệp vụ cơ bản, chuyên sâu, các giải pháp, cách thức thực hiện các dịch vụ mới; Thanh tra, kiểm tra hiện trường, thẩm xét, soát xét hồ sơ, chứng thư, chứng nhận, họp rút kinh nghiệm, áp dụng biện pháp phòng ngừa.

+ Triển khai thực hiện các dịch vụ mới: Phối hợp với các Đơn vị triển khai các dịch vụ mới đăng ký trong năm 2020: chứng nhận thép không gỉ theo PT7, chứng nhận thép làm cốt bê tông theo PT5 và PT7, kiểm định bể trụ đứng và bể trụ ngang trên 100m³, giám định dụng cụ, vật liệu bao gói thực phẩm, chứng nhận sản phẩm trồng trọt hữu cơ... và đăng ký các dịch vụ mới: Kiểm định thiết bị y tế, Kiểm định an toàn thang máy, chứng nhận an toàn thực phẩm ...

- Quản lý hệ thống các phòng thử nghiệm:

+ Phát triển thị trường dịch vụ thử nghiệm trên cơ sở khai thác tốt lợi thế khách hàng tại các địa bàn. Đồng thời tăng cường sự kết nối giữa các phòng thí nghiệm trong hệ thống để chuyên nghiệp hơn công tác thử nghiệm, hiệu chuẩn, kiểm định, lấy mẫu phục vụ thí nghiệm và các loại hình dịch vụ của phòng thí

nghiệm.

+ Nghiên cứu sáng tạo để triển khai nhiều dịch vụ mới, mở rộng số lượng các chỉ tiêu được công nhận VILAS, mở rộng các lĩnh vực do cơ quan QLNN chỉ định.

c. Quản trị nhân sự:

Với nhiệm vụ trọng tâm: “Xây dựng hình ảnh giám định viên chuyên nghiệp tại Vinacontrol”, Vinacontrol đã đề ra các giải pháp cụ thể sau:

- Bổ sung thêm điều khoản cam kết tuân thủ thực hiện các nghĩa vụ cơ bản của giám định viên trong Hợp đồng lao động khi ký HĐLĐ.
- Tăng cường phối hợp và thống nhất quản lý nhân sự thực hiện dự án giữa Ban Nhân sự Tập đoàn với Phụ trách Nhân sự các Đơn vị và các Phòng/Ban có Giám định viên liên quan; Tập trung quản lý việc tuân thủ Văn hóa Công ty, đạo đức nghề nghiệp của Giám định viên.
- Giám định viên mới phải hoàn thành khóa đào tạo Giám định viên/Nhân viên mới theo các nội dung trong Bộ bài giảng hiện hành.
- Tổ chức thường xuyên các cuộc họp rút kinh nghiệm về chuyên môn/kỹ năng/thái độ làm việc (đạo đức nghề nghiệp) thông qua các hình thức đa dạng và ở các cấp độ khác nhau (cấp phòng, các liên phòng, cấp Đơn vị).
- Tăng cường thanh kiểm tra đột xuất ngoài hiện trường.
- Sử dụng các hình thức phù hợp theo đặc thù của các Đơn vị để lấy ý kiến phản hồi của khách hàng về chất lượng giám định viên sau khi các Hợp đồng lớn/dự án kết thúc.
- Xây dựng các chỉ số KPI để đánh giá hiệu quả công việc của Giám định viên.

d. Quản lý hoạt động tài chính, kế toán:

Ngoài các công tác đang thực hiện và duy trì, trong năm 2021, công tác tài chính kế toán cần thực hiện những cải tiến như sau:

- + Cập nhật và nghiên cứu các chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính kế toán để đảm bảo việc thực hiện đúng và thống nhất tại các Đơn vị trong toàn Tập đoàn, đặc biệt là việc sử dụng hóa đơn điện tử;
- + Sử dụng thành thạo và khai thác tốt phân hệ kế toán của phần mềm quản lý Viettel;
- + Thực hiện việc bổ sung Quỹ đầu tư phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu kinh doanh của các Đơn vị và trả nguồn vốn vay.

3.5. GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN: Không

3.6. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Các chính sách về đảm bảo sức khỏe, an toàn và môi trường lao động (HSE) tiếp tục được Công ty duy trì thông qua các hình thức/biện pháp:

- Thực hiện Kaizen 5S vệ sinh điều kiện môi trường làm việc/phòng thử nghiệm tại các Đơn vị toàn Công ty.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động toàn Công ty.
- Cung cấp trang thiết bị dụng cụ/phương tiện bảo hộ cá nhân tại hiện trường/phòng thử nghiệm, trang bị dụng cụ phòng chống cháy nổ/hỏa hoạn.

4 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

4.1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY, TRONG ĐÓ CÓ ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

a. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu cơ bản

Năm 2020 là một năm vô cùng khó khăn, tình hình dịch bệnh trên toàn thế giới đã diễn tiến nghiêm trọng, giãn cách xã hội, tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, mọi hoạt động đình trệ, nhu cầu đầu tư giảm mạnh; kinh tế Việt Nam nói chung và hoạt động XNK trong nước nói riêng cùng với cơ chế/quy định chặt chẽ của các cơ quan QLNN đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Vinacontrol. Nhưng với chủ trương, định hướng đúng, sự quyết tâm cao độ và nỗ lực hết mình của các đơn vị, toàn Tập đoàn đã hoàn thành nhiệm vụ năm được ĐHCĐ giao. HĐQT rất ghi nhận và biểu dương thành tích của các đơn vị, cụ thể như sau:

- Doanh thu toàn công ty đạt 581,176 tỷ đồng đạt 105,64% so với kế hoạch, bằng 102,69% so với năm 2019.
- Lợi nhuận đạt 34,25 tỷ đồng – vượt 1,33% kế hoạch cổ đông giao và bằng 98,02% so với năm 2019.

b. Công tác lao động, tiền lương, chế độ và chính sách

- Công ty luôn đảm bảo chế độ nâng lương, nâng ngạch theo quy định; giải đáp/tư vấn về chế độ chính sách cho người lao động kịp thời và chính xác làm cho người lao động trong Công ty thật sự yên tâm công tác. Luôn đảm bảo thực hiện và đầy đủ đúng theo quy định các chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp và đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động.
- Năm 2020, Công ty tiếp tục áp dụng các công cụ quản trị tiên tiến vào công tác quản lý và thực hiện công việc theo quy chế quản lý nội bộ của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023 và Hệ thống 17 Hướng dẫn về công tác nhân sự và hành chính áp dụng thống nhất toàn Công ty. Thực hiện triển khai Phần mềm quản lý nhân sự toàn Tập đoàn, xây dựng Quy định công nhận/công nhận lại hệ thống giám định viên và tiến hành công nhận lại hệ thống giám định viên toàn Tập đoàn nhằm đảm bảo các quy định của Nhà nước đồng thời vẫn đáp ứng được yêu cầu kinh doanh của các Đơn vị. Xây dựng đội ngũ nhân sự chủ chốt, nhân sự kế thừa toàn ngành và các chính sách đãi ngộ phục vụ định hướng kinh doanh và tầm nhìn lâu dài của Tập đoàn.
- Công ty luôn tạo môi trường làm việc tốt từ đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc đến tạo môi trường làm việc trong đó đề cao tinh thần đoàn kết, phối hợp,

trương trợ lẫn nhau. Ban Lãnh đạo luôn chú trọng xây dựng và phát triển văn hóa Vinacontrol đến từng cán bộ, giám định viên.

- Công tác thi đua khen thưởng được thực hiện kịp thời, chính xác và công minh, góp phần khuyến khích động viên người lao động thi đua công tác.

c. Hoạt động của các tổ chức Đoàn thể và thực hiện công tác an sinh xã hội

Công ty và Công đoàn Vinacontrol tích cực tham gia các hoạt động thể hiện trách nhiệm xã hội và phát triển cộng đồng, tiêu biểu như:

- Tài trợ Cuộc thi Tài năng trẻ Logistics Việt Nam 2020 dành cho sinh viên các trường đại học;
- Tổ chức chương trình thiện nguyện tại Sin Suối Hồ, Phong Thổ, Lai Châu hỗ trợ đồng bào bị thiệt hại sau trận mưa đá kèm theo bão trên diện rộng;
- Tổ chức chương trình thiện nguyện cứu trợ đồng bào miền Trung bị thiệt hại do mưa lũ và tháng 10 và 11 năm 2020;
- Tham gia chương trình Chung tay cùng Công đoàn Việt Nam phòng chống dịch COVID-19;
- Trợ giúp học sinh nghèo, ủng hộ quỹ Biển đảo, quỹ Xã hội,...
- Tham gia hiến máu nhân đạo và các chương trình, hoạt động khác do Công đoàn cấp trên phát động.

4.2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, đồng thời thường xuyên tổ chức các cuộc họp giữa lãnh đạo các đơn vị trong Công ty, các trưởng Ban/Phòng để xử lý, tháo gỡ, kịp thời giải quyết những khó khăn và đề ra các phương án khắc phục, cũng như các định hướng và quyết định kịp thời.

Năm 2020 là một năm vô cùng khó khăn, tình hình dịch bệnh trên toàn thế giới đã diễn tiến nghiêm trọng, giãn cách xã hội, tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, mọi hoạt động đình trệ, nhu cầu đầu tư giảm mạnh; kinh tế Việt Nam nói chung và hoạt động XNK trong nước nói riêng cùng với cơ chế/quy định chặt chẽ của các cơ quan QLNN đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Vinacontrol. Nhưng với chủ trương, định hướng đúng của HĐQT, sự quyết tâm cao độ và nỗ lực hết mình của Ban Tổng GD và các đơn vị, toàn Tập đoàn đã hoàn thành nhiệm vụ năm được ĐHĐCĐ giao.

4.3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT

Dự báo năm 2021, nền kinh tế thế giới còn nhiều ẩn số khó lường, dịch bệnh đã có kiểm soát nhưng vẫn chứa đựng tiềm ẩn nguy cơ chưa có dấu hiệu dừng lại, vắc-xin ngừa Covid 19 vẫn chưa triển khai đại trà. Tình hình khó khăn vẫn còn chưa dừng lại, Tập đoàn sẽ cố gắng giữ kết quả kinh doanh như năm 2020; cơ hội và thách thức sẽ đan xen, đòi hỏi Tập đoàn phải có định hướng, sách lược phù hợp, đặc biệt đối với hoạt động kinh doanh đặc thù như Vinacontrol.

Định hướng năm 2021, Hội đồng quản trị đề nghị Ban điều hành tập trung triển khai một số nhiệm vụ cụ thể sau:

- Tập đoàn phối hợp các đơn vị triển khai các hoạt động nghiên cứu phát triển (R&D) sản phẩm dịch vụ nhằm tạo sự đổi mới trong các dịch vụ Vinacontrol.
- Hoàn thiện nâng cấp Bộ nhận diện Thương hiệu Vinacontrol, tạo hình ảnh thương hiệu ấn tượng và chuyên nghiệp.
- Tiếp tục có chính sách giữa các dịch vụ cốt lõi, truyền thống; tập trung đầu tư có trọng điểm về năng lực kỹ thuật/nhân sự chuyên môn phù hợp đáp ứng yêu cầu đối với các dịch vụ mới, dịch vụ Quản lý Nhà nước và các dự án thầu.
- Từng bước áp dụng công nghệ, chuyển đổi số vào thực hiện quá trình giúp công tác quản lý/ thực hiện ngày càng chuyên nghiệp, tiết kiệm chi phí, thời gian, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thương trường.
- Hoàn thiện Hệ thống tài liệu Quản trị nội bộ bao gồm các Hệ thống quy chế quản trị, quy định/quy trình/phương pháp thực hiện phù hợp theo quy định và tình hình thực tế.
- Chuyên nghiệp hóa công tác quản trị nguồn lực: tuyển dụng nhân sự kỹ thuật phù hợp, chú trọng công tác đào tạo và đào tạo lại CBNV, công tác thi chức danh, công nhận GDV đảm bảo đáp ứng yêu cầu, phù hợp theo quy định các dịch vụ QLNN. Có chế tài đối với nhân sự không đủ năng lực hoặc không phù hợp vị trí công việc.
- Truyền thông sâu rộng về Văn hóa Công ty đến toàn thể người lao động, đặc biệt nâng cao ý thức đạo đức nghề nghiệp, trình độ hiểu biết về pháp luật của đội ngũ Giám định viên giúp cho mọi hoạt động trở nên chuyên nghiệp hơn.

5 QUẢN TRỊ CÔNG TY

5.1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	SL chức danh TV HĐQT nắm giữ tại các Công ty khác
1	Ông Bùi Duy Chinh	Chủ tịch HĐQT	423.520	
2	Ông Mai Tiến Dũng	Ủy viên HĐQT	22.933	
3	Ông Phan Văn Hùng	Ủy viên HĐQT	10.960	- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Tư vấn và Thẩm định Môi trường Vinacontrol. - Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh.
4	Bà Nguyễn Thanh Hương	Ủy viên HĐQT	0	
5	Bà Dương Thanh Huyền	Ủy viên HĐQT	0	

(Ghi chú: Các công ty khác là công ty con, công ty liên danh, liên kết của Vinacontrol)

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị

Không thành lập các Tiểu ban

Hội đồng quản trị cử Người phụ trách quản trị Công ty (có 02 Trợ lý giúp việc) để hỗ trợ HĐQT các công việc theo quy định trong Điều lệ Công ty.

c. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2020, Hội đồng Quản trị Công ty đã có những hoạch định, quyết định thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững và đưa ra các chỉ đạo ứng phó kịp thời với các thay đổi đến từ quản lý Nhà nước và biến động của môi trường ngành.

Hội đồng quản trị có 5 thành viên: Chủ tịch HĐQT, 02 ủy viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh trong Ban Tổng giám đốc (Ông Mai Tiến Dũng, ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, Ông Phan Văn Hùng, Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc) và 02 ủy viên là cổ đông lớn của Công ty trong đó có 01 đại diện của

SCIC và 01 cổ đông bên ngoài giúp cho việc thống nhất và chỉ đạo, giám sát hoạt động điều hành đạt hiệu quả cao.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Bùi Duy Chính	Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
2	Ông Mai Tiến Dũng	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
3	Ông Phan Văn Hùng	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
4	Bà Nguyễn Thanh Hương	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
5	Bà Dương Thanh Huyền	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị công ty họp 04 phiên họp thường kỳ và đưa ra các Nghị quyết/Quyết định, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	24/NQ-HĐQT	06/02/2020	Thông báo kết quả kinh doanh 2019 và nhiệm vụ 2020
2	48/NQ-TGD	27/02/2020	Hội nghị công tác truyền thông Tập đoàn Vinacontrol
3	63/NQ-HĐQT	31/03/2020	Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
4	76/NQ-HĐQT	21/04/2020	Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2019
5	102/NQ-HĐQT	29/05/2020	Đánh giá hoạt động kinh doanh 4 tháng đầu năm và thông qua Quy chế Người đại diện của Vinacontrol tại các Công ty CP.
6	115/ĐHĐCĐ-NQ	26/06/2020	Kết quả Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020
7	157/NQ-HĐQT	26/08/2020	Đánh giá hoạt động kinh doanh 7 tháng đầu năm; Phần mềm nghiệp vụ toàn Tập đoàn; Hệ thống nhận diện thương hiệu Vinacontrol
8	158/NQ-HĐQT	26/08/2020	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020
9	397/NQ-HĐQT	02/12/2020	Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình tài chính 10 tháng đầu năm 2020; Đánh giá nguồn lực và xây dựng ngân sách; Phương án chuyển đổi mô hình tổ chức các Chi nhánh.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập

e. Danh sách các thành viên Hội đồng Quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng Quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm.

Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty

STT	Thành viên HĐQT
1	Ông Bùi Duy Chính
2	Ông Mai Tiến Dũng
3	Ông Phan Văn Hùng

Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm: Không có

5.2. BAN KIỂM SOÁT

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát (BKS)

Danh sách BKS	Số CP sở hữu có quyền biểu quyết
1- Trưởng ban: Bà Nguyễn Thị Thủy Ngân	0
2- Thành viên: Ông Nguyễn Quốc Minh	0
3- Thành viên: Ông Nguyễn Trung Hiếu	0

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Tiến hành họp 02 lần với sự tham gia đầy đủ các thành viên, trước thời gian tham gia các kỳ họp định kỳ của Hội đồng quản trị, nội dung: xem xét, thảo luận và thống nhất ý kiến đóng góp tại cuộc họp, đánh giá hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ đã được quy định.
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát tại Đơn vị trực thuộc và Văn phòng Công ty.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị; ghi nhận tình hình hoạt động của các đơn vị và tham gia đóng góp ý kiến về hoạt động kinh doanh, quản trị và đầu tư phát triển Công ty.
- Theo dõi việc thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019, tạm ứng cổ tức năm 2020.
- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020 theo ủy quyền của ĐHĐCĐ.
- BKS tham dự họp tổng kết công tác năm 2020 và triển khai nhiệm vụ năm 2021 của Công ty.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị Công ty.
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, các thành viên BKS dù ở phân tán, nhưng vẫn duy trì thường xuyên, kịp thời việc trao đổi thông tin; một trong số ba thành viên đang giữ các chức vụ quản lý tại các đơn vị thành viên của Công ty, tham gia vào hoạt động kinh doanh của đơn vị nên có điều kiện trao đổi, góp ý trực tiếp với lãnh đạo đơn vị các vấn đề về điều hành và giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, các quy chế, quy định do Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty ban hành. BKS được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ do cổ đông giao cho.

5.3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

a. Thù lao năm 2020

- Hội đồng quản trị: 300.000.000 VNĐ

- Ban Kiểm soát: 132.000.000 VNĐ

Chi tiết:

	Họ tên	Chức vụ	Thù lao – Năm 2020
Hội đồng quản trị			
1	Bùi Duy Chính	Chủ tịch	60.000.000
2	Mai Tiến Dũng	Thành viên	60.000.000
3	Phan Văn Hùng	Thành viên	60.000.000
4	Nguyễn Thanh Hương	Thành viên	60.000.000
5	Dương Thanh Huyền	Thành viên	60.000.000
	TỔNG CỘNG		300.000.000
Ban Kiểm Soát			
1	Nguyễn Thị Thủy Ngân	Trưởng BKS	60.000.000
2	Nguyễn Quốc Minh	Thành viên	36.000.000
3	Nguyễn Trung Hiếu	Thành viên	36.000.000
	TỔNG CỘNG		132.000.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Công ty luôn thực hiện đúng/đầy đủ các quy định trong Quy chế Quản trị Công ty (được xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 quy định về Quản trị Công ty áp dụng cho các công ty đại chúng, các văn bản hướng dẫn và vận dụng những thông lệ quốc tế tốt nhất về quản trị Công ty phù hợp với điều kiện Việt Nam và thực tế doanh nghiệp).

6 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

6.1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Năm 2020, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán Báo cáo Tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 và có ý kiến:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo Tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”

6.2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán được đăng tải trên Website của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Website của Công ty (www.vinacontrol.com.vn) từ ngày 30/3/2020.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC



Mai Tiên Dũng